TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG
Bản án số: 23/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 31-7-2025
"*V/v ly hôn, nuôi con*"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bé Hai
2. Ông Phan Kiên Nhẫn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tín – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên toà: Không.

Trong ngày 31 tháng 07 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2025/TLST-HNGĐ, ngày 11/3/2025 về tranh chấp "*Ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/5/2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 72/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 10/6/2025 và Thông báo dời lịch xét xử số 04/TB-HNGĐ ngày 30/6/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Hồ Ngọc Điệp H**, sinh năm 1999 (xin vắng)

Địa chỉ: Số A, T, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Nay là Phường P, tỉnh Vĩnh Long).

- *Bị đơn*: Anh **Phạm Hoàng D**, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long*)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/02/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hồ Ngọc Điệp H trình bày:

Vào năm 2023 qua quen biết nên chị và anh Phạm Hoàng D có tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn ngày 16/10/2023 tại UBND xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2025 thì vợ chồng phát sinh mẫu thuẫn do vợ chồng bất đồng ý kiến với nhau về những việc trong cuộc sống gia đình, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, không thể tìm được tiếng nói chung. Do vậy vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2025 cho đến nay. Từ lúc ly thân đến nay thì mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm gì đến nhau không hàn gắn được chuyện gia đình. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Hoàng D.

Về con chung: Có con chung là Phạm Hồ Quỳnh N, sinh năm 09/7/2023, hiện con đang sống với chị. Khi ly hôn chị H yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Phạm Hoàng D vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không trình bày.

- Trong đơn xin xét xử vắng mặt ngày 16/05/2025, nguyên đơn chị Hồ Ngọc Điệp H trình bày: Chị yêu cầu ly hôn với anh Phạm Hoàng D. Về con chung: Có con chung là Phạm Hồ Quỳnh N, sinh năm 09/7/2023, hiện con đang sống với chị. Khi ly hôn chị H yêu cầu nuôi con chung là cháu Phạm Hồ Quỳnh N và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài các yêu cầu trên, các đương sự không có yêu cầu nào khác và cũng không có cung cấp tài liệu, chứng cứ mới tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn chị Hồ Ngọc Đ Hân khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con nên đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về "*Ly hôn, nuôi con*"; bị đơn anh Phạm Hoàng D cư trú tại xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn anh Phạm Hoàng D đến tham dự phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt mà không có bất cứ văn bản nào trình bày lý do vắng mặt; nguyên đơn chị Hồ Ngọc Điệp H có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử thống nhất tiến hành xét

xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- *Về pháp luật nội dung*:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H và anh D có quen biết tìm hiểu nhau từ năm 2023 rồi đi đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (*Nay là UBND xã T, tỉnh Vĩnh Long*) ngày 16/10/2023 nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị Hồ Ngọc Đ Hân trình bày: Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến năm 2025 thì vợ chồng phát sinh mẫu thuẫn do vợ chồng bất đồng ý kiến với nhau về những việc trong cuộc sống gia đình, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Do vậy vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2025 cho đến nay, hai bên không hàn gắn được chuyện gia đình, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm gì đến nhau. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Hoàng D.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân của vợ chồng phải được xây dựng trên cơ sở tình cảm tự nguyện, có sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau, vun đắp hạnh phúc, làm tròn quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, tuy nhiên hiện tại vợ chồng chị H, anh D đã sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Qua đó cho thấy hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc chị H và anh D sống ly thân, mỗi người một nơi là đã vi phạm khoản 1, Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: "*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*". Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H được ly hôn với anh D là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: "*...Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được*".

[2]. *Về con chung*: Chị Hồ Ngọc Điệp H khai có con chung với anh Phạm Hoàng D là cháu Phạm Hồ Quỳnh N, sinh năm 09/07/2023 và yêu cầu được nuôi con chung.

Xét thấy việc quyết định giao con cho người cha hoặc người mẹ nuôi dưỡng sau khi ly hôn cần phải dựa trên quyền lợi về mọi mặt của người con, về điều kiện trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm

2014 quy định: *"Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con…".* Chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Do đó để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển của cháu, tránh thay đổi môi trường sống của cháu. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Ngọc Đ Hân là giao cháu Phạm Hồ Quỳnh N, sinh năm 09/07/2023 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

Chị H nuôi con phải có nghĩa vụ tạo điều kiện, không cản trở anh D thực hiện quyền, nghĩa vụ của người cha là được thăm nom, chăm sóc con chung, nhằm giúp cho con chung của chị H và anh D được hỗ trợ về vật chất lẫn tinh thần giúp cháu phát triển, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[3]. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Hồ Ngọc Điệp H khai chưa yêu cầu, anh Phạm Hoàng D cũng chưa có văn bản nào trình bày về việc cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4]. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Hồ Ngọc Điệp H khai chưa yêu cầu, anh Phạm Hoàng D cũng chưa có văn bản nào trình bày về tài sản chung, nợ chung, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, 227, 228, 238, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 19, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào 27 của Nghị quyết số 326, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Ngọc Đ Hân được ly hôn với anh Phạm Hoàng D.

[2]. *Về con chung*: Giao cháu Phạm Hồ Quỳnh N, sinh ngày 09/07/2023 cho chị Hồ Ngọc Đ Hân tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Phạm Hoàng D được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

[3]. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Do chưa có yêu cầu, nên không đặt ra giải quyết.

[4]. *Về tài sản chung, nợ chung*: Do chưa có yêu cầu, nên không đặt ra giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Chị Hồ Ngọc Điệp H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số No 0002094 ngày 11/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (*Nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 2- Vĩnh Long*). Chị Hồ Ngọc Điệp H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[6]. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long*;
- *VKSND khu vực 2-Vĩnh Long*;
- *Phòng THADS khu vực 2 – Vĩnh Long*;
- *UBND xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long*;
- *Các đương sự*;
- *Lưu hồ sơ vụ án*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bảo